**Mẫu đơn đăng ký xét tuyển (giấy A4, in 2 mặt)**

**1. Mặt trước:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

**VÀO LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN NĂM HỌC 2023-2024**

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường1 .....................................................................................

- Họ tên học sinh2: ............................................................. Nam/Nữ: .................

*Ảnh 3 x4*

*(Trường THCS đóng dấu giáp lai)*

- Ngày, tháng, năm sinh: ........./........./.................. Dân tộc: ................................

- Nơi sinh (huyện, tỉnh): .......................................................................................

- Học sinh Trường THCS ....................................... huyện (TP/TX)...................

- Nơi thường trú: khối phố/thôn: ........................................................................,
xã/phường: ........................................, huyện/TX/TP:..........................................

- Chỗ ở hiện nay: số nhà, tên đường: ............................................................................................,
 khối phố/thôn:......................, xã/phường: .............................. huyện/TX/TP:.............................

- Họ tên cha/mẹ/giám hộ: Số điện thoại liên hệ3:

- Mã đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên *(nếu có)*: .................................................................

- Mã đăng ký dự thi vào Trường PTDTNT tỉnh *(nếu có)*: ................................................................

- Đối tượng tuyển thẳng4: Không ĐT1 ĐT2 ĐT3 ĐT4

- Chế độ ưu tiên5: Không ƯT1 ƯT2 ƯT3

- Xếp loại tốt nghiệp THCS: ..................................................... Năm tốt nghiệp: .........................

- Kết quả hạnh kiểm (HK) và học lực (HL) các năm ở cấp THCS:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lớp 6** | **Lớp 7** | **Lớp 8** | **Lớp 9** |
| **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** | **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** | **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** | **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

- Điểm TBM cả năm lớp 9 của môn: Toán: - Ngữ văn: - Tiếng Anh:

- Đề xuất nguyện vọng nếu không trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập6:

Không có Học GDTX Học THPT ngoài công lập Học nghề

- Phân tuyến tuyển sinh7: Đúng tuyến Vùng phụ cận Trái tuyến

 Em xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hồ sơ kèm theo8 :** | *........................, ngày ..... tháng ..... năm 2023* |
|  Học bạ THCS (bản chính hoặc bản sao)9 | **THÍ SINH** |
|  Giấy khai sinh (bản sao) | *(Chữ ký, họ tên)* |
|  Bản sao bằng TN THCS hoặc giấy chứng nhận TN THCS năm 2023 |  |
|  GCN chế độ ưu tiên  |  |
|  GCN khuyết tật  |  |
|  GCN đạt giải cấp QG, QT  |  |
|  Khác:…………………………………  |  |

*Ghi chú:*

*1: Ghi tên trường mà thí sinh đăng ký xét tuyển vào học lớp 10; 2: Ghi chữ in hoa; 3: Ghi số điện thoại của CMHS hoặc người đỡ đầu; 4, 5, 6, 7, 8: Đánh dấu "X" vào ô vuông tương ứng; 9: Nếu học sinh có dự thi vào trường THPT chuyên thì nộp bản sao học bạ có xác nhận của Hiệu trưởng trường THCS.*

**2. Mặt sau:**

**KẾT QUẢ KIỂM TRA HỒ SƠ CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

- Học bạ (bản chính): Hợp lệ Không hợp lệ

 *(Nếu học sinh có dự thi vào trường THPT chuyên thì nộp bản sao học bạ có xác nhận của Hiệu trưởng trường THCS)*

- Bản sao khai sinh: Hợp lệ Không hợp lệ

- Giấy chứng nhận TN THCS: Hợp lệ Không hợp lệ

- Minh chứng về đối tượng tuyển thẳng, chế độ ưu tiên: Hợp lệ Không hợp lệ

- Đối tượng tuyển thẳng: Không ĐT1 ĐT2 ĐT3 ĐT4

- Điểm ưu tiên được cộng thêm: ...............;

- Điểm TBM cả năm lớp 9 của môn: Toán: - Ngữ văn: - Tiếng Anh:

- Kết quả hạnh kiểm (HK) và học lực (HL) các năm ở cấp THCS:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lớp 6** | **Lớp 7** | **Lớp 8** | **Lớp 9** |
| **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** | **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** | **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** | **HK** | **HL** | **ĐTB** **cả năm** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

- Điểm điểm kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực của các năm học:

+ Lớp 6: ..................; Lớp 7: ..................; Lớp 8: ..................; Lớp 9: ..................

+ Tổng điểm: ..........................................

 **Xác nhận của Hiệu trưởng Người tiếp nhận và kiểm tra**

 **trường THCS hồ sơ tuyển sinh của trường THPT**

 (*Chữ ký, họ tên và đóng dấu*) (*Chữ ký, họ tên*)

-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**HƯỚNG DẪN VỀ TUYỂN THẲNG VÀ CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN**

**1. Đối tượng tuyển thẳng:**

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú (ĐT1);

b) Học sinh là người dân tộc rất ít người (ĐT2);

c) Học sinh khuyết tật (ĐT3);

d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học (ĐT4).

**2. Đối tượng hưởng chế độ ưu tiên** *(thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng được ưu tiên chỉ được hưởng một nhóm đối tượng được ưu tiên cao nhất)*:

a) Nhóm đối tượng 1 **(ƯT1, cộng 1,5 điểm)**: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2 **(ƯT2, cộng 1,0 điểm)**: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3 **(ƯT3, cộng 0,5 điểm)**: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.